

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 338/2023/HS-ST
Ngày 28-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Bà Phạm Tú Nhi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 336/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 474/2023/QĐXXST-HS ngày 18/9/2023 đối với bị cáo:

Dương Văn Đ, sinh năm 1988 tại Ninh Thuận; Thường trú: thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Bà La M; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn C, sinh năm 1960 và bà Dương Thị L, sinh năm 1960; bị cáo có 02 anh em, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1991; tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 11/9/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An (nay là thành phố D) tuyên phạt 09 tháng tù, về tội “Môi giới mại dâm”. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 28/02/2019. Đóng án phí vào ngày 24/01/2019.

Nhân thân: Ngày 08/7/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An tuyên phạt 2 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản” và 01 năm 06 tháng tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 19/7/2023.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2023, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: không xác định được nhân thân.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1986 và ông Nguyễn H, sinh năm 1978; địa chỉ: A đường N, khu phố B, phường A, thành

phố D, tỉnh Bình Dương, ông H vắng mặt, bà T có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn Đ là nhân viên lễ tân của nhà nghỉ “Thảo Vân” địa chỉ tại khu phố B, phường A, thị xã D (nay là thành phố D), tỉnh Bình Dương do chị Nguyễn Thị T và chồng là anh Nguyễn H làm chủ.

Vào khoảng 23 giờ ngày 23/3/2019, một người đàn ông tên K (chưa rõ nhân thân) sử dụng chứng minh nhân dân mang tên Lê Văn Q – sinh năm: 1975, HKTT: khóm C, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu đến nhà nghỉ “Thảo Vân” để thuê phòng 105 nghỉ. Do K thanh toán tiền phòng cho Đ trước, Đ nhìn thấy anh K mang theo nhiều tiền.

Đến khoảng 03 giờ 00 ngày 24/3/2019, Đắm lên phòng 105 phát hiện anh K không khóa cửa nên Đ đẩy cửa và đi vào bên trong, Đ quan sát thấy anh K đang nằm ngủ, trên bàn có một cái quần dài. Đắm thực hiện hành vi lục túi quần của anh K lấy ra ví da màu đen, bên trong ví có một xấp tiền có nhiều mệnh giá khác nhau Đắm rút lấy một số tờ tiền nhiều mệnh giá khác nhau rồi cất số tiền còn lại vào trong túi quần của anh K để trên bàn. Sau đó, Đ đóng cửa phòng rồi đi về phòng ngủ. Tại phòng ngủ của mình, Đ đếm xấp tiền vừa lấy được của anh K thì đếm được số tiền 5.000.000 đồng, Đ cất giấu vào túi quần rồi quay lại quầy lễ tân để làm việc.

Đến 05 giờ 00 phút, ngày 24/3/2019, anh K phát hiện mất số tiền 37.000.000 đồng nên báo cho chị T biết, chị T trích xuất camera để xem lại. Trong thời gian chị T và K xem lại dữ liệu camera thì Đ bỏ trốn, chị T phát hiện Đ đi vào phòng anh K vào lúc 03 giờ 00 phút, ngày 24/3/2019 nên gọi điện cho Đ thì Đ thừa nhận với chị T có lấy của anh K số tiền là 5.000.000 đồng.

Cùng ngày, anh K sử dụng chứng minh nhân dân mang tên là Lê Văn Q, sinh năm: 1975, thường trú: khóm C, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu đến Công an phường A trình báo sự việc, nên Công an phường A đã tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm dưới tên người bị hại là: Lê Văn Q, sinh năm: 1975, thường trú: khóm C, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

Do lo sợ việc khách hàng bị mất trộm tại nhà nghỉ sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh nên chị T và anh Nguyễn H (chồng chị T) đã đứng ra thỏa thuận và bồi thường cho anh K số tiền 20.000.000 đồng.

Đến ngày 18/4/2019, Đ đến Công an thị xã D (nay là thành phố D) đầu thú về hành vi lấy trộm 5.000.000 đồng của anh K vào ngày 24/3/2019.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 USB ghi lại hình ảnh Đắm mở cửa phòng của anh K vào ngày 24/3/2019 (được lưu trong hồ sơ vụ án).

Tại Cáo trạng số 348/CT-VKS ngày 12 tháng 9 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Dương Văn Đ về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Văn Đ từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Lưu tại hồ sơ vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn H đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho bị hại, chị T và anh H không yêu cầu Dương Văn Đ phải trả lại số tiền trên.

Bị hại đã nhận số tiền 20.000.000 đồng bồi thường từ chị T và anh H, sau đó bỏ đi đâu không rõ, cơ quan điều tra công an thành phố D đã áp dụng hết các biện pháp nghiệp vụ nhưng không xác định được bị hại.

- Buộc Dương Văn Đ giao nộp số tiền 5.000.000 đồng chiếm đoạt của bị hại để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không trình bày ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, không trình bày lời bào chữa cho hành vi phạm tội, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 24/3/2019, lợi dụng việc làm lễ tân nhà nghỉ Dương Văn Đ đã mở cửa phòng 105 nhà nghỉ “Thảo Vân” địa chỉ tại khu phố B, phường A, thị xã D (nay là thành phố D), tỉnh Bình Dương, bị hại ngủ say, Dương Văn Đ đã lục túi quần của bị hại và chiếm đoạt số tiền 5.000.000.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 348/CT-VKS ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng là tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Đối với việc xác định bị hại: Do bị hại sử dụng chứng minh nhân dân của người có tên là Lê Văn Q, sinh năm: 1975, thường trú: khóm C, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu để thuê nhà nghỉ. Sau khi sự việc mất cắp xảy ra bị hại cũng sử dụng tên là Lê Văn Q để trình báo với cơ quan chức năng nên biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ngày 24/03/2019 tiếp nhận người tố giác, báo tin về tội phạm là Lê Văn Q là có căn cứ. Tuy nhiên, qua điều tra xác minh người tố giác tội phạm ngày 24/03/2019 không phải là Lê Văn Q mà có tên là K. Cơ quan điều tra công an thành phố D đã áp dụng hết các biện pháp thu thập thông tin nhưng không xác định được nhân thân của bị hại. Đối với người có tên là Lê Văn Q hiện nay cũng không rõ đang cư trú ở đâu. Mặc dù, không thu thập được thông tin về bị hại, nhưng ngày 24/03/2019 tại phòng 105 nhà nghỉ “Thảo Vân” địa chỉ tại khu phố B, phường A, thị xã D (nay là thành phố D), tỉnh Bình Dương đã có tội phạm xảy ra và người thực hiện hành vi phạm tội là Dương Văn Đ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng, bị hại đã nhận và hiện nay không xác định được nhân thân. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với số tiền 5.000.000 đồng bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại là tiền do phạm tội mà có nên cần buộc bị cáo nộp lại số tiền trên để nộp ngân sách nhà nước.

[9] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An về mức hình phạt của bị cáo là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận. Đối với đề nghị buộc bị cáo nộp lại số tiền 5.000.000 đồng chiếm đoạt của bị hại để sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn Đ phạm tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 19/7/2023. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/4/2019 đến ngày 28/4/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo Dương Văn Đ nộp lại số tiền 5.000.000 đồng do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Văn Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND TP Dĩ An (01);
- Công an TP Dĩ An (02);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS TP Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSPA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

